

Số: 02/2024/QĐST - DS

Lục Nam, ngày 05 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2024/TLST-KDTM ngày 19 tháng 6 năm 2024;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn L1; địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Văn L, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty trách nhiệm hữu hạn L1: Ông Trần Văn H và ông Nguyễn Văn T, Luật sư của Công ty L2 thuộc Đoàn luật sư thành phố H; địa chỉ: Tầng F, số C ngõ C phố P, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Công ty cổ phần Đ; địa chỉ: P.168, tầng 6, Chung cư báo Công an nhân dân, số B đường N, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T1, chức vụ: Tổng giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về công nợ: Công ty cổ phần Đ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ gốc là 282.452.692 đồng tiền mua vật liệu phục vụ thi công công trình xây dựng cải tạo nâng cấp quốc lộ C cho Công ty trách nhiệm hữu hạn L1, thời gian thanh toán là ngày 30/11/2024.

- Về án phí: Công ty trách nhiệm hữu hạn L1 phải chịu 3.530.600 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.656.000 đồng

theo biên lai thu số: 0008284 ngày 18/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Trả lại Công ty trách nhiệm hữu hạn L1 4.125.400 đồng tiền tạm ứng án phí. Công ty cổ phần Đ phải chịu 3.530.600 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- *Về nghĩa vụ chậm thi hành án*: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

- *Hướng dẫn thi hành án*: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Oanh